

Phẩm 2: SỰ TẬP HỢP TẤT CẢ CÁC PHÁP (Phần 1)

Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát Đại Tuệ cùng Bồ-tát Ma-đế đã từng đến tất cả các cõi nước. Nhờ thần lực Phật, Bồ-tát rời khỏi chỗ ngồi, kéo lệch y bên vai phải, gối phải quỳ xuống đất, chắp tay hướng về phía Phật, cung kính đánh lỗ và nói kệ:

*Thế gian lìa sinh diệt
Như hoa đốm hư không
Trí không định hữu, vô
Nên sinh tâm đại Bi.
Vạn pháp như huyền ảo
Vượt khỏi tầm tâm thức
Trí không có hữu, vô
Nên sinh tâm đại Bi.
Thế gian thường như mộng
Nó vượt khỏi đoạn, thường
Trí không đắc hữu, vô
Nên sinh tâm đại Bi.
Biết nhân, pháp vô ngã
Phiền não và đối tượng
Thường thanh tịnh vô tướng
Nên sinh tâm đại Bi.
Phật không trụ Niết-bàn
Niết-bàn không trong Phật
Vượt khỏi giác, sự giác
Hoặc hữu và phi hữu.
Pháp thân như huyền mộng
Có chi để ngợi khen?
Biết vô tánh, vô sinh
Chính là ca ngợi Phật.
Phật không tướng, căn, trần
Không thấy, tức thấy Phật
Làm sao khen hay chê
Đối với Đấng Mâu-ni.
Ai thấy Đấng Mâu-ni
An tịnh lìa sinh diệt
Thì đời này, đời sau
Vượt khỏi bao ràng buộc.*

Đại Bồ-tát Đại Tuệ dùng kệ ca tụng Thế Tôn xong, tự xưng tên họ:

*Con tên là Đại Tuệ
Thông hiểu pháp Đại thừa
Hỏi trăm lẻ tám câu
Đấng biện tài cao tột.*

Đấng tối thắng trên đời nghe Bồ-tát nói xong, nhìn khắp hội chúng mà nói kệ:

Những người con tối thắng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Hãy hỏi điều muốn hỏi
Ta sẽ vì các ngươi
Chỉ cảnh giới tự chứng.*

Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát Đại Tuệ được Phật hứa khả, đánh lẽ dưới chân và dùng kệ hỏi:

*Vì sao khởi phân biệt
Làm sao hết phân biệt
Vì sao sinh mê hoặc
Làm sao hết mê hoặc
Thế nào gọi Phật tử
Và cấp độ vô tướng
Cách giáo hóa cõi Phật
Chúng sinh hàng ngoại đạo
Giải thoát đến độ nào
Ai trói buộc, ai mở
Thế nào cảnh giới thiền
Do đâu có Tam thừa
Do duyên gì mà sinh?
Gì làm, đối tượng làm
Ai nói pháp đồng, dị
Do đâu các hữu khởi
Thế nào Vô sắc định
Sao gọi Diệt tận định
Làm sao các tướng diệt
Thế nào từ định xuất
Hành động sinh thế nào
Sao tiến lùi giữ thân
Thấy các vật thế nào
Do đâu vào các Địa
Vì sao có Phật tử
Phá ba cõi là ai
Trú xứ, thân là gì
Sinh và trụ ở đâu
Ai đạt được thần thông
Tự tại các Tam-muội
Tâm Tam-muội thế nào
Xin Phật dạy cho con.
Thế nào gọi tạng thức
Vì sao gọi ý thức
Vì sao sinh tà kiến
Làm sao diệt các kiến
Chúng tánh, phi chúng tánh
Duy tâm nghĩa là gì
Nhân nào kiến lập tướng
Do đâu thành vô ngã*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao nói không chúng sinh
Nói sao hợp thế tục
Cách nào khởi sinh khổ
Thường kiến và đoạn kiến
Chư Phật và ngoại đạo
Tại sao chẳng trái nhau
Vì sao đời tương lai
Phát sinh nhiều bộ phái
Tánh không nghĩa là gì
Thế nào sát-na diệt
Thai tặng làm sao khởi
Sao ổn định thế giới
Tại sao cuộc đời này
Như ảo ảnh, giấc mộng
Như thành Càn, sóng nắng
Như trăng trong dòng nước
Bồ-đề phần là gì
Giác phần từ đâu sinh
Cõi nước sao hỗn loạn
Làm sao thấy các hữu
Sao biết pháp thế gian
Làm sao lìa văn tự
Thế nào như hoa đốm
Không sinh và không diệt
Bao nhiêu loại chân như
Tâm có bao nhiêu loại
Làm sao như hư không
Thế nào lìa phân biệt
Thứ tự các cấp độ
Làm sao được vô tướng
Hai vô ngã là gì
Cách nào sinh tri kiến
Bao nhiêu loại Thánh trí
Bao nhiêu giới, chúng sinh
Các châu báu, ma-ni...
Thật tánh từ đâu sinh
Ai phát sinh ngôn ngữ
Vạn vật và chúng sinh
Kinh điển cùng kỹ thuật
Do ai phát minh ra
Có bao nhiêu loại kệ
Văn xuôi và văn vần
Mấy lý luận khác nhau
Bao nhiêu giải thích khác
Thực phẩm do ai tạo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Ái dục từ đâu sinh
Sao gọi Chuyển luân vương
Lãnh chúa các Tiểu vương
Vua thống lãnh thế nào
Trời có bao nhiêu loại
Đất, trăng, sao, mặt trời
Những hành tinh ra sao
Giải thoát có mấy thứ
Bao nhiêu bậc Đạo sư
Sao gọi A-xà-lê
Đệ tử có mấy loại
Có bao Bậc Như Lai
Bản sinh cùng Bản sự
Các ma và ngoại đạo
Như vậy có bao nhiêu
Tự tánh và bản tâm
Có mấy loại riêng biệt
Vì sao chỉ giả thiết
Xin Phật giảng cho con.
Do đâu có mây, gió
Niệm, tuệ do đâu có
Cỏ cây và rừng rậm
Xin hãy nói cho con
Vì sao lại bắt giữ
Muông thú, ngựa và voi
Sao có kẻ xấu, ngu
Xin Phật cho con biết
Vì sao có sáu thời
Sao gọi Nhất-xiển-đề
Do đâu có sự sinh
Nam nữ, phi nam nữ
Siêng tu hành thế nào
Tu lui sụt là sao
Có bao nhiêu Du-già
Khiến người tu pháp ấy
Chúng sinh vào các cõi
Hình sắc tướng thế nào
Nhiều giàu sang tự tại
Nhân này do đâu có
Sao có dòng họ Thích
Sao có họ Cam-giá
Tiên nhân nhiều khổ hạnh
Vì ấy nói điều chi
Nhân nào Phật Thế Tôn
Hiện trong vô số cõi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Có đủ loại chúng sinh
Các Phật tử vây quanh
Tại sao không ăn thịt
Nguyên nhân nào cấm thịt
Ăn thịt các chúng sinh
Vì nhân nào ăn thịt
Tại sao các cõi nước
Giống như mặt trời, trăng
Tu-di và hoa sen
Chữ vạn, tướng sư tử
Vì sao các cõi nước
Giống lưới trời Đế Thích
Úp xuống hoặc một bên
Tạo thành bởi châu báu
Vì sao các cõi nước
Sáng ánh trời, trăng sạch
Hoặc như hình hoa quả
Sáo trúc, đàn hay trống
Sao gọi Phật hóa thân
Thế nào báo thân Phật
Trí tuệ Phật chân như
Mong vì con mà nói
Tại sao nơi cõi Dục
Không thành tựu Chánh giác
Sao trời Sắc cứu cánh
Là niềm, đắc Bồ-đề
Khi Như Lai diệt độ
Ai hộ trì chánh pháp
Phật trụ thế bao lâu
Chánh pháp bao lâu diệt
Tất-dàn bao nhiêu loại
Có bao nhiêu quan điểm
Vì sao lập giới luật
Tất cả các Tỳ-kheo
Tất cả các Phật tử
Độc giác và Thanh văn
Làm sao chuyển sở y
Vì sao đắc vô tướng
Sao đạt thế tục thông
Làm sao được xuất thế
Và vì nguyên nhân nào
Tâm trụ trong Thất địa
Tăng-già có mấy loại
Vì sao thành phá Tăng
Làm sao vì chúng sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Chữa trị bằng thuốc men
Sao Đấng Đại Mâu-ni
Xướng những lời như thế
Ca-diếp, Câu-lưu-tôn
Câu-na-hàm Mâu-ni
Tại sao nói đoạn thường
Có ngã và vô ngã
Sao không thường nói thật
Tất cả do tâm tạo
Rùng nam, nữ là gì
Ha-lê, A-ma-la
Kê-la-sa, Luân vi
Cho đến núi Kim cang
Giữa những núi như thế
Trang hoàng nhiều châu báu
Tiên nhân, Càn-thát-bà
Tất cả đều sung mãn
Đây do nhân duyên gì
Xin Phật cho con biết.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nghe những lời thỉnh hỏi trong giáo pháp mầu nhiệm của Đại thừa và cũng là pháp môn Tối thượng tâm của chư Phật. Thế Tôn nói:

– Hay thay! Nay Đại Tuệ! Hãy lắng nghe cho kỹ! Ta sẽ nói trình tự về những câu hỏi của ông.

Rồi Phật nói kệ:

*Pháp sinh hay bất sinh
Tướng không và Niết-bàn
Lưu chuyển không tự tánh
Bồ-tát Ba-la-mật
Thanh văn, Bích-chi-phật
Ngoại đạo hạnh vô sắc
Núi Tu-di, biển cả
Bãi, bờ cõi, đất đai
Sao, trăng, cùng mặt trời
Chư Thiên, A-tu-la
Tự tại thường giải thoát
Lực thiền, các Tam-muội
Diệt và Như ý túc
Bồ-đề phần và đạo
Thiền định cùng vô lượng
Các uẩn, sự đến đi
Cho đến Diệt tận định
Tâm sinh khởi ngôn từ
Tâm, ý thức, vô ngã
Tự tánh và nǎm pháp
Phân biệt, sở phân biệt*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Năng sở hiện nhị kiến
Các thừa, nơi dòng họ
Vàng ngọc, trân báu quý
Loại lớn Nhất-xiển-đê
Hoang loạn và một Phật
Trí biết sự đạt được
Chúng sinh có hay không
Nhân nào thú, voi, ngựa
Vì sao bị bắt giữ
Vì sao nhân thí dụ
Tương ứng thành Tất-dàn
Khả năng và hành động
Các rùng cùng mê hoặc
Lý chân thật như thế
Duy tâm không cảnh giới
Các địa không cấp độ
Vô tướng và chuyển đổi
Y học, nghề, luận lý
Kinh điển và kỹ thuật
Mặt đất, núi Tu-di
Lượng biển, trăng, mặt trời
Chúng sinh thương, trung, hạ
Thân có bao vi trần
Mỗi cõi bao vi trần
Mỗi cung bao nhiêu tác
Cung mây câu-lô-xá
Nửa do-tuần hay một
Lông thỏ, bụi khe cửa
Lúa mạch, lông dê, rận
Nửa dấu hay một dấu
Có bao nhiêu lúa mạch
Một dấu hay mười dấu
Mười vạn, muôn ngàn ức
Cho đến Tân-bà-la
Như thế số bao nhiêu
Bao bụi thành hạt cải
Bao hạt cải thành cỏ
Gồm bao nhiêu hạt cỏ
Mới thành một hạt đậu
Bao hạt đậu thành thù
Bao nhiêu thù thành lượng
Bao nhiêu lượng thành cân
Bao cân thành Tu-di
Sao không hỏi điều này
Sao lại hỏi việc khác

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Thanh văn, Bích-chi-phật
Chư Phật và Bồ-tát
Những thân lượng như thế
Có bao nhiêu bụi trần
Bao bụi trần trong lửa
Bao nhiêu trăng một căn
Lỗ chân lồng, chân mày
Bao nhiêu bụi tạo thành
Những sự việc như thế
Sao ngươi không hỏi ta
Vì sao được giàu có
Sao làm Chuyển luân vương
Giữ vương quốc thế nào
Làm sao được giải thoát
Sao vẫn xuôi, vẫn vẫn
Dục tình và thực phẩm
Thế nào rừng nam nữ
Các núi như Kim cang...
Như mộng huyền khát ái
Mây từ đâu nổi lên
Do đâu có các mùa
Tánh vị giác thế nào
Nam nữ, phi nam nữ
Trang hoàng Phật, Bồ-tát
Thế nào núi nhiệm màu
Tiên Đạt-bà trang nghiêm
Làm sao được giải thoát
Ai ràng buộc, ai mở
Cảnh giới thiền thế nào
Ngoại đạo và biến hóa
Thế nào nhân vô tác
Nhân hữu tác thế nào
Do đâu chuyển các kiến
Vì sao sinh phân biệt
Thế nào hết tính toán
Hành động do đâu sinh
Làm sao chuyển được nghiệp
Diệt các tướng thế nào
Thế nào khởi Tam-muội
Ai phá bỏ tam giới
Thế nào là thân, xứ
Vì sao không có ngã
Nói phù hợp thế tục
Ngươi có hỏi về tướng
Và hỏi về phi ngã*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thế nào là thai tạng
Cho đến chi phần khác
Đoạn thường kiến thế nào
Làm sao tâm một cảnh
Thế nào trí ngôn thuyết
Giới chủng tánh Bồ-tát
Làm sao hợp lý luận
Thầy, môn đệ thế nào
Chúng sinh khác chủng tánh
Thực phẩm và hư không
Thể hiện trí thông minh
Người hỏi ta điều gì
Về cây mọc, cây leo
Vì sao tất cả cõi
Các tướng không đồng nhau
Có dạng như cây đàn
Như eo trống, như hoa
Hoặc không có ánh sáng
Tiên nhân nhiều khổ hạnh
Có dòng họ giàu sang
Được chúng sinh tôn trọng
Có kẻ thân nghèo xấu
Bị lăm kẽ khinh thường
Vì sao trong Dục giới
Tu hành không thành Phật
Sao ở Sắc cứu cánh
Tu thành Đẳng chánh giác
Vì sao người thế gian
Có thể đạt thền thông
Vì sao gọi Tỳ-kheo
Vì sao gọi Tăng-già
Sao là hóa và báo
Phật trí tuệ chân như
Làm sao cho tâm ấy
Được trụ trong Thất địa
Nghĩa này và nghĩa khác
Nay người đều hỏi ta
Như trước Phật đã nói
Một trăm lẻ tám câu
Tương ứng từng tướng một
Xa lìa các kiến hoặc
Cũng rời xa thế tục
Ngôn ngữ phù hợp pháp
Ta sẽ dạy cho người
Hỏi Bồ-tát lắng nghe.*

Đại Bồ-tát Đại Tuệ bạch:

–Bạch Thế Tôn! Ý nghĩa một trăm lẻ tám câu thế nào?

Đức Phật nói:

–Đại Tuệ! Những phát biểu về câu sinh thì chẳng phải là câu sinh, câu thường chẳng phải là câu thường, câu tướng chẳng phải là câu tướng, câu trụ và khác chẳng phải câu trụ và khác, câu sát-na chẳng phải là câu sát-na, câu tự tánh chẳng phải là câu tự tánh, câu hư vô chẳng phải là câu hư vô, câu đoạn diệt chẳng phải là câu đoạn diệt, câu tâm chẳng phải là câu tâm, câu ở giữa chẳng phải là câu ở giữa, câu thường hằng chẳng phải là câu thường hằng, câu duyên chẳng phải là câu duyên, câu nhân chẳng phải là câu nhân, câu phiền não chẳng phải là câu phiền não, câu khát ái chẳng phải là câu khát ái, câu phương tiện chẳng phải là câu phương tiện, câu thiện xảo chẳng phải là câu thiện xảo, câu thanh tịnh chẳng phải là câu thanh tịnh, câu tương ứng chẳng phải là câu tương ứng, câu thí dụ chẳng phải là câu thí dụ, câu đệ tử chẳng phải là câu đệ tử, câu bậc thầy chẳng phải là câu bậc thầy, câu dòng họ chẳng phải là câu dòng họ, câu tam thừa chẳng phải là câu tam thừa, câu vô ảnh tượng chẳng phải là câu vô ảnh tượng, câu nguyện chẳng phải là câu nguyện, câu ba luân chẳng phải là câu ba luân, câu tiêu tướng chẳng phải là câu tiêu tướng, câu hữu chẳng phải là câu hữu, câu phi chẳng phải là câu phi, câu cả hai chẳng phải là câu cả hai, câu Thánh tự chứng chẳng phải là câu Thánh tự chứng, câu pháp lạc hiện tại chẳng phải là câu pháp lạc hiện tại, câu cõi nước chẳng phải là câu cõi nước, câu bụi trần chẳng phải là câu bụi trần, câu nước chẳng phải là câu nước, câu cái hang chẳng phải là câu cái hang, câu đại chúng chẳng phải là câu đại chúng, câu toán số chẳng phải là câu toán số, câu thân thông chẳng phải là câu thân thông, câu hư không chẳng phải là câu hư không, câu mây chẳng phải là câu mây, câu kỹ xảo chẳng phải là câu kỹ xảo, câu kỹ thuật chẳng phải là câu kỹ thuật, câu gió chẳng phải là câu gió, câu đất chẳng phải là câu đất, câu tâm chẳng phải là câu tâm, câu giả lập chẳng phải là câu giả lập, câu thể tánh chẳng phải là câu thể tánh, câu các uẩn chẳng phải là câu các uẩn, câu chúng sinh chẳng phải là câu chúng sinh, câu giác tri chẳng phải là câu giác tri, câu Niết-bàn chẳng phải là câu Niết-bàn, câu sở tri chẳng phải là câu sở tri, câu ngoại đạo chẳng phải là câu ngoại đạo, câu hoang loạn chẳng phải là câu hoang loạn, câu huyền chẳng phải là câu huyền, câu mộng chẳng phải là câu mộng, câu ảo ảnh chẳng phải là câu ảo ảnh, câu ảnh tượng chẳng phải là câu ảnh tượng, câu hỏa luân chẳng phải là câu hỏa luân, câu Càn-thát-bà chẳng phải là câu Càn-thát-bà, câu trời chẳng phải là câu trời, câu ăn uống chẳng phải là câu ăn uống, câu dâm dục chẳng phải là câu dâm dục, câu quan điểm chẳng phải là câu quan điểm, câu Ba-la-mật chẳng phải là câu Ba-la-mật, câu giới chẳng phải là câu giới, câu mặt trời và các vì sao chẳng phải là câu mặt trời và các vì sao, câu sự thật chẳng phải là câu sự thật, câu kết quả chẳng phải là câu kết quả, câu đoạn diệt chẳng phải là câu đoạn diệt, câu diệt khởi chẳng phải là câu diệt khởi, câu y phương chẳng phải là câu y phương, câu tướng chẳng phải là câu tướng, câu chi phần chẳng phải là câu chi phần, câu thiền chẳng phải là câu thiền, câu sai lầm chẳng phải là câu sai lầm, câu hiện tại chẳng phải là câu hiện tại, câu hộ trì chẳng phải là câu hộ trì, câu gia tộc chẳng phải là câu gia tộc, câu tiên chẳng phải là câu tiên, câu vua chẳng phải là câu vua, câu lãnh hội chẳng phải là câu lãnh hội, câu châu báu chẳng phải là câu châu báu, câu Nhất-xiển-đề chẳng phải là câu Nhất-xiển-đề, câu nam nữ chẳng phải là câu nam nữ, câu vị giác chẳng phải là câu vị giác, câu tạo tác chẳng phải là câu tạo tác, câu thân

thể chẳng phải là câu thân thể, câu vọng thức chẳng phải là câu vọng thức, câu động lực chẳng phải là câu động lực, câu giác quan chẳng phải là câu giác quan, câu hữu vi chẳng phải là câu hữu vi, câu nhân quả chẳng phải là câu nhân quả, câu Sắc cứu cánh chẳng phải là câu Sắc cứu cánh, câu thời tiết chẳng phải là câu thời tiết, câu cây cỏ chẳng phải là câu cây cỏ, câu chủng chủng chẳng phải là câu chủng chủng, câu diễn nói chẳng phải là câu diễn nói, câu quyết định chẳng phải là câu quyết định, câu Tỳ-ni chẳng phải là câu Tỳ-ni, câu Tỳ-kheo chẳng phải là câu Tỳ-kheo, câu trụ trì chẳng phải là câu trụ trì, câu văn tự chẳng phải là câu văn tự.

Này Đại Tuệ! Đây là một trمام lẻ tám câu mà chư Phật thời quá khứ đã dạy.

Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát Đại Tuệ lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Các thức sinh, trụ và diệt có bao nhiêu cách?

Đức Phật nói:

–Đại Tuệ, các thức sinh, trụ và diệt có hai cách, mà người khác không thể biết bằng sự ức đoán. Nghĩa là tương tục sinh và tương sinh, tương tục trụ và tương trụ, tương tục diệt và tương diệt. Các thức có ba tướng, đó là chuyển tướng, nghiệp tướng và chân tướng.

Này Đại Tuệ! Thức nói rộng có tám, nói tóm tắt chỉ có hai: Hiện thức và Phân biệt sự thức.

Như tám gương sáng, hiện rõ những hình tướng; hiện thức cũng thế.

Này Đại Tuệ! Hiện thức và Phân biệt sự thức, hai thức này tương không khác nhau, mà chúng hỗn tương làm nhân duyên của nhau.

Này Đại Tuệ! Hiện thức do một tập khí kỳ bí chẳng thể nghĩ bàn làm nhân. Còn Phân biệt sự thức do thế giới phân biệt và do tập khí lập luận sai lầm vốn có từ vô thủy làm nhân.

Này Đại Tuệ! Thức A-la-i-da hư vọng phân biệt, chất chứa nhiều tập khí. Thức A-la-i-da nếu diệt, tức thời tất cả các căn và thức đều bị diệt. Đây gọi là sự diệt về mặt hình tướng.

Này Đại Tuệ! Sự diệt và mặt tương tục nghĩa là nhân sở y diệt và sở duyên diệt, tức sự tương tục diệt. Nhân của sở y nghĩa là những tập khí vốn được chất chứa do lập luận sai lầm từ vô thủy. Sở duyên nghĩa là cảnh giới phân biệt các thức tự tâm.

Này Đại Tuệ! Ví như cục đất và những bụi làm thành cục đất, hai thứ đó không khác nhau, cũng không khác nhau. Ví như vàng cùng đồ trang sức bằng vàng cũng thế.

Này Đại Tuệ! Nếu cục đất mà khác với hạt bụi làm nên nó, thì sẽ không có cục đất nào được tạo thành. Bởi vì cục đất được tạo thành do các hạt bụi, nên nó không khác với các hạt bụi đất. Và nếu không có sự khác nhau giữa cục đất và hạt bụi, thì cục đất sẽ không khác nhau với những hạt bụi.

Này Đại Tuệ! Nếu chuyển thức khác với tàng thức, thì tàng thức không phải là nguyên nhân chuyển thức. Nếu chúng không khác thì chuyển thức diệt và tàng thức cũng diệt, nhưng thật tướng của tàng thức không diệt.

Này Đại Tuệ! Chân thật tướng của thức không diệt, nhưng nghiệp tướng diệt. Nếu chân tướng diệt thì tàng thức diệt. Nếu tàng thức mà diệt, thì không khác gì học thuyết đoạn diệt của ngoại đạo.

Này Đại Tuệ! Học thuyết ấy được các ngoại đạo nói rằng: “Sự giữ lấy cảnh giới tương tục của thức diệt, thì sự tương tục từ vô thủy của thức cũng bị diệt.”

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Đại Tuệ! Các nhà ngoại đạo nói: “Có một nguyên nhân sinh khởi từ đó xảy ra sự tương tục của thức.” Họ không nói nhẫn thức sinh khởi do sự hòa hợp của sắc và ánh sáng. Họ cho rằng: Sự sinh khởi là có tác giả. Tác giả ấy là gì? Họ cho rằng đó là: Thắng, tánh người, sī phu, tự tại thiền, thời gian và bụi trần.

Này Đại Tuệ! Có bảy loại tự tánh, đó là tập tự tánh, hữu tự tánh, tướng tự tánh, đại chủng tự tánh, nhân tự tánh, duyên tự tánh và thành tự tánh.

Này Đại Tuệ! Có bảy thứ Đệ nhất nghĩa, đó là cảnh giới của tâm, cảnh giới của trí, cảnh giới của nhị biên kiến, cảnh giới của siêu nhị kiến, cảnh giới của siêu Bồ-tát địa, cảnh giới của Như Lai, cảnh giới của tự chứng Thánh trí.

Này Đại Tuệ! Đây là pháp tự tánh Đệ nhất nghĩa tâm của tất cả Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác thời quá khứ, tương lai và hiện tại. Do tâm này mà thành tựu pháp tối thượng của Như Lai ở thế gian hay xuất thế gian. Bằng Tuệ nhẫn của bậc Thánh, chư Phật nhập vào biệt tướng và cộng tướng mà an lập các pháp. Sự an lập của chư Phật không đồng với kiến thức sai lầm của ngoại đạo.

Này Đại Tuệ! Thế nào là tà kiến của ngoại đạo? Nghĩa là họ không biết cảnh giới mà tự phân biệt hiện ra. Đối với Đệ nhất nghĩa thấy có, thấy không nên lập ra luận thuyết.

Này Đại Tuệ! Giáo pháp của ta dạy rằng: “Nếu ai hiểu rõ các cảnh giới như huyễn ảo, chỉ là sự hiển hiện của tự tâm, thì người đó sẽ diệt được các khổ vọng tưởng trong ba cõi và diệt được nghiệp duyên vô minh, khát ái.”

Này Đại Tuệ! Có những Sa-môn, Bà-la-môn vọng chấp cho rằng: phi hữu và hữu của các vật hiển hiện bên ngoài đối với nhân quả nương vào thời gian mà trụ. Hoặc cho rằng: các uẩn, xứ, giới nương vào duyên sinh mà trụ. Sau khi hiện hữu như vậy, những pháp này sẽ diệt.

Này Đại Tuệ! Các nhà ngoại đạo đó là những người theo quan điểm tương tục, vận hành, sinh khởi, hoại diệt, hiện hữu, Niết-bàn, đạo, nghiệp, quả hoặc chân lý. Đó là những tư tưởng phá hoại và đoạn diệt. Vì sao? Vì họ không đạt pháp hiện tại, không thấu hiểu chân lý.

Này Đại Tuệ! Ví như chiếc bình bị vỡ thì không còn tác dụng của chiếc bình nữa. Và như hạt giống bị cháy, thì không thể nảy mầm. Đây cũng thế, nếu các pháp uẩn, xứ, giới đã hiện thì sẽ diệt. Biết rằng sự sinh khởi không tương tục, vì không có nguyên nhân, đó chỉ là kiến thức sai lầm từ tâm phân biệt.

Này Đại Tuệ! Nếu vốn không có thức mà do ba duyên hợp lại sinh khởi, thì con rùa có thể mọc lông và cát có thể sinh ra dầu. Tôn chỉ của họ không có giá trị, vì trái với nghĩa quyết định. Những sự tạo tác, hành vi đều là không và vô ích.

Này Đại Tuệ! Thuyết ba duyên hợp lại tạo ra quả, nguyên lý cho rằng đó là hữu. Và như thế, quá khứ, hiện tại, tương lai từ không sinh ra có. Ở đây dựa vào giác tưởng địa mà lập luận, bao nhiêu lý giải và kiến thức sai lầm, huân tập tập khí chồng chất mà tuyên bố là luận thuyết chân lý.

Này Đại Tuệ! Kẻ phàm phu ngu si bị đâm độc nơi quan điểm sai lầm tà kiến, mê muội, vô trí, nên vọng xưng đó là lời của bậc Nhất thiết trí.

Này Đại Tuệ! Có những Sa-môn, Bà-la-môn quán tất cả pháp đều không có tự tánh, như mây trong bầu trời, như vòng lửa, như thành quách Càn-thát-bà, như ảo ảnh, như sóng n้าง, như trăng chiếu trên mặt nước, như một giấc mộng, chẳng rời khỏi tự tâm. Do từ vô thủy đến nay bị kiến thức sai lầm, cho nên chấp thọ lấy làm bên ngoài.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Quán sát như vậy rồi đoạn duyên phân biệt, xa lìa vọng tâm và chấp thọ danh nghĩa. Biết thân, tài sản, trú xứ, tất cả đều là những đối tượng hóa của cảnh giới thức A-la-ri-da, không thể có sự chấp thọ và sinh, trụ, diệt. Luôn tư duy như vậy mà trú không xả.

Này Đại Tuệ! Các Đại Bồ-tát này chẳng bao lâu sẽ đạt đến sự hiểu biết rằng: Niết-bàn và sinh tử, cả hai đều bình đẳng. Được đại Bi phương tiện mà hành động không chấp vào hành động. Các Bồ-tát này quán thấy chúng sinh như ảo tưởng, như bóng hình, từ duyên sinh khởi. Họ thấy rằng tất cả cảnh giới không có gì bên ngoài tâm mà có, phù hợp với con đường vô tướng. Các Bồ-tát này dần dần đi qua các cấp độ tại cảnh giới Tam-ma-địa, hiểu rõ ba cõi chính tự nơi tâm. Hiểu được như thế, họ sẽ đạt thiền định, quán pháp như huyền, không còn hình tướng, thành tựu trí tuệ, chứng vô sinh, nhập Kim cang dù Tam-muội, sẽ được thân Như Lai, thường trụ như như và những sức biến hóa thần thông tự tại.

Này Đại Tuệ! Những sự kiện trên dùng làm trang sức, phương tiện đi đến các cõi Phật, vượt lên trên hàng ngoại đạo, tâm, ý và thức. Lần lượt chuyển thân Bồ-tát thành thân Như Lai.

Này Đại Tuệ! Đại Bồ-tát mong cầu được thân Như Lai, hãy nêu xa lìa tâm niệm uẩn, xứ, giới, nhân duyên, sự tạo tác và các pháp sinh, trụ, diệt, hý luận, phân biệt. Chỉ chú tâm quán sát tập khí sai lầm, đối trá vốn sinh trong ba cõi từ vô thủy. Và cũng suy tư về Phật địa là khởi vô tướng, vô sinh cùng pháp tự chứng của bậc Thánh, được tâm tự tại mà hành động không lệ thuộc vào hành động. Giống như ngọc như ý, tùy nghi phản chiếu theo ngoại tại, làm cho nhập vào các Địa, thông đạt tâm tinh tế của chúng sinh.

Này Đại Tuệ! Vì thế vị Đại Bồ-tát đối với Tất-đàn của mình nên tu học trọn vẹn.

□